

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HUẾ
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2019/HS-ST

Ngày: 16- 4- 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Tú

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Ngọc Quyên và ông Võ Phi Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thuận, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa:
Ông Lê Bá Tuấn, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 38/2019/HSST ngày 14 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2019, Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 64/TB-TA ngày 28/3/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn T (Tên gọi khác: Tiến N), sinh ngày 28 tháng 02 năm 1993 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: 12/109 Đường Đ, phường P, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 5/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thuận và bà Phạm Thị N; vợ, con: chưa có.

Tiền án: 03.

- Ngày 05/6/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố Huế xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 117/2013/HSST).

- Ngày 04/7/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Huế xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 169/2014/HSST).

- Ngày 28/7/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Huế xử phạt 01 năm 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 150/2016/HSST).

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/12/2018. Có mặt.

*** Bị hại:** Anh Hồ Văn Bảo H, sinh ngày 01/4/2001; địa chỉ: kiệt 10, thôn C, xã V, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Bà Phạm Thị N, sinh năm 1972; địa chỉ: 12/109 Đường Đ, phường P, thành phố Huế.

- Ông Nguyễn Đình Tr, sinh năm 1962; địa chỉ: 91A đường N, phường H, thành phố Huế.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 40 phút ngày 30/11/2018, Nguyễn T điều khiển xe mô tô biển số 75B1-383.38 để đi chơi. Khi ngang nhà số 87 Nguyễn Huệ, phường Phú Nhuận, thành phố Huế, Nguyễn T phát hiện nhiều xe đạp điện dựng trước phòng tập Gym nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. T liền đưa xe mô tô qua để bên lề đường phía nhà thờ Chúa Cứu Thế rồi quay lại lấy trộm một chiếc xe đạp điện màu bạc, hiệu Yamaha của anh Hồ Văn Bảo H. Do xe bị đứt xích nên T dắt bộ đến 91A đường N, phường H, thành phố Huế bán cho ông Nguyễn Đình Tr lấy 700.000đồng. Khi T quay về lại để lấy xe mô tô thì bị lực lượng Công an bắt giữ.

**** Vật chứng thu giữ gồm:***

- 01 chiếc xe đạp điện màu bạc, hiệu Yamaha.

- 700.000đồng (bảy trăm nghìn đồng).

- 01 xe mô tô hiệu Sirius màu xám, biển số 75B1-383.38

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐG ngày 04/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Huế xác định: chiếc xe đạp điện màu bạc, hiệu Yamaha có giá trị 4.000.000đồng.

**** Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:***

Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản thu giữ cho bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Những người này nhận lại tài sản, không có ý kiến gì thêm.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, công nhận việc khởi tố của Cơ quan điều tra và truy tố của Viện kiểm sát là đúng với hành vi của bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 51/CT-VKS ngày 13 tháng 02 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố Nguyễn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Huế đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 19 giờ 40 phút ngày 30/11/2018, tại nhà số 87 Nguyễn Huệ, phường Phú Nhuận, thành phố Huế Nguyễn T đã lén lút chiếm đoạt của anh Hồ Văn Bảo H 01 xe đạp điện màu bạc, hiệu Yamaha có giá trị 4.000.000đồng. Tại Bản án số 150/2016/HSST ngày 28/7/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Huế đã xác định bị cáo tái phạm nguy hiểm, bị cáo chấp hành xong hình phạt của bản án này vào ngày 30/11/2017, tính đến ngày bị cáo phạm tội 30/11/2018 mới 01 năm, bị cáo chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên đã phạm vào tình tiết tăng nặng định khung hình phạt là tái phạm nguy hiểm. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì háms lợi, muốn có tiền tiêu xài không chính đáng nên dẫn đến việc phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, mà còn làm ảnh hưởng xấu đến an toàn, trật tự xã hội nên cần phải xử lý nghiêm.

[3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân rất xấu, hiện đang có 03 tiền án về tội trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không chịu rèn luyện, tu dưỡng đạo đức để trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội mà lại tiếp tục phạm tội. Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử nhận thấy phải xử phạt bị cáo bằng một hình phạt thật nghiêm khắc, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa .

[4] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận điều tra và bản cáo trạng nên các hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn T (tên gọi khác: Tiến N) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày 12/12/2018.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn T phải chịu 200.000 đồng.

Án sơ thẩm xét xử công khai báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở tư pháp tỉnh TT Huế;
- Phòng PV 27 CA tỉnh TT Huế;
- VKSND TP Huế;
- CA thành phố Huế;
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- Bị cáo;
- Bị hại; Người liên quan;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Tú